

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀ BẮC
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST

Ngày: 10/9/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀ BẮC, TỈNH HÒA BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Xa Văn Đăng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vi Văn Muộn

Ông Đinh Trọng Huê

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Ngọc Tùng Trúc - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc tham gia phiên tòa:*** Ông Triệu Văn Mừng – Phó viện trưởng, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/ QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Công N**, tên khác: Không; giới tính: Nam

Sinh ngày dd/mm/yy tại xã Vây Nưa, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình;

HKTT: xóm SB, xã VN, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 6/12;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 20/4/2021 bị Chủ tịch ủy ban nhân dân xã VN, huyện Đà Bắc ra Quyết định số 58A/QĐ-UBND quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã,

phường, thị trấn trong thời hạn 03 (ba) tháng, kể từ ngày 20/4/2021 vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 22/4/2021, bị Công an xã HL, huyện Đà Bắc xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 22/04/2021 bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*). Ngày 07/05/2021, Đình Công N đã chấp hành quyết định và nộp phạt số tiền trên tại Kho bạc Nhà nước huyện Đà Bắc

Con ông Đình Công H, sinh năm 1974 và bà Đình Thị T (Đã chết);

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình

Vợ, con: chưa có

Hiện bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đà Bắc từ ngày 24 tháng 5 năm 2021. Có mặt

- *Bị hại:* **Chị Bùi Thị V**, sinh năm: dd, trú tại: xóm SB, xã VN, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh **Nguyễn Anh Đ**, sinh năm: yy, trú tại: tổ dd, phường HN, Tp HB, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt

Người làm chứng: anh **Đình Công P**, sinh năm 2002, trú tại: xóm SB, xã V N, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 22/5/2021, Đình Công N, sinh ngày dd/mm/yy đang ở nhà chị Bùi Thị V (mợ của N), sinh năm yy, cư trú cùng xóm với N tại xóm SB, xã VN, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình thì thấy Đình Công P là con chị V đang chuẩn bị điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 28D1 - 104.55 của chị V đi xuống bến sông gần đó để mua gạo ở thuyền chợ, nên N bảo P cho mình đi cùng, N điều khiển xe chở P ngồi sau. Khi mua được gạo mang về, P đưa gạo vào trong nhà, N dựng xe ngoài sân nhà, tắt máy để nguyên chìa khóa xe tại ổ cắm rồi đi vào nhà ngồi uống nước gần cửa sổ nhìn ra ngoài sân. Ngồi chơi khoảng 30 phút, N nhìn thấy P đang nằm trên võng được mắc ở trong nhà, tay cầm điện thoại di động và đang đeo tai nghe vào trong tai của P, N quan sát xung quanh nhà không thấy có ai nên N nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô vừa sử dụng đi mua gạo, N liền đi ra khu vực để xe nổ máy và điều khiển xe ra thành phố Hòa Bình đến chỗ người bạn tên là Nguyễn Mạnh C,

sinh năm yy có hộ khẩu thường trú tại xóm M, xã BT, huyện CP đang ở trọ tại khu vực Chợ Vồ, phường Tân Hòa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, N không nhớ rõ địa chỉ khu nhà trọ để ngủ nhờ một đêm.

Đến khoảng 07 giờ sáng ngày 23/5/2021, khi C còn đang ngủ, N điều khiển xe đến cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Nguyễn Anh Đ ở tổ dd, phường H N, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình mục đích để cầm cố chiếc xe lấy tiền chi tiêu. Khi gặp Đ, N nói dối Đ là con ốm cần tiền đưa đi bệnh viện và đề nghị Đ cho vay số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*), N để lại chiếc xe mô tô làm tin, đến chiều sẽ quay lại trả tiền và lấy xe nhưng mục đích thực sự là cầm cố chiếc xe lấy tiền chi tiêu, N không có khả năng trả lại số tiền trên. Đ hỏi N chiếc xe trên của ai thì N trả lời là xe của N. Do Đ quen biết N từ trước đó khi N đã có vài lần đến bán sắt vụn tại quán của Đ nên Đ đồng ý cho Nghiệp vay số tiền trên, hai bên không làm giấy tờ gì.

Sau khi lấy được tiền, N thuê xe taxi đi đến đầu cầu Hòa Bình và sau đó tiếp tục bắt xe ôm đi sang khu vực Bệnh viện Y học cổ truyền ở phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ hỏi mua ma túy và sử dụng tại công viên bỏ hoang gần khu vực trên. Sau khi sử dụng xong ma túy, N quay lại nhà trọ rủ C đi ăn nhưng C không đi nên N đi một mình và sử dụng số tiền vừa cầm cố xe để ăn uống, đánh số lô đề, chi tiêu cá nhân hết 1.400.000đ (*một triệu bốn trăm nghìn đồng*). Đến chiều tối N vào chỗ trọ của C xin ngủ qua đêm nhưng chủ nhà trọ không đồng ý, nên N đi bộ lên khu Chuyên Gia thuộc phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình và ngủ qua đêm trên ghế đá.

Về phía chị Bùi Thị V sau khi phát hiện chiếc Xe mô tô của mình bị mất trộm đến sáng ngày 24/5/2021, chị V đã đến Công an trình báo. Sau đó, chị cùng Đình Công P, Đình Công H và Bùi Văn K cùng trú tại xóm SB, xã VN, huyện Đà Bắc đến phòng trọ của C để tìm N. Biết không thể chối cãi, N đã kể việc cầm cố chiếc xe để lấy số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) chi tiêu cá nhân, nay còn lại 600.000đ (*sáu trăm nghìn đồng*), N đưa lại cho chị V đi chuộc xe còn N đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đà Bắc để đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐDGTS ngày 27/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đà Bắc kết luận:

01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 28D1-104.55, số khung 3858LY004189, số máy JA52E0085164, xe đã qua sử dụng có giá là 14.333.000đ (*mười bốn triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng*)

Tại cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 04/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Đình Công N phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố theo tội danh, điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bùi Thị V không có đề nghị bị cáo trả số tiền chuộc xe là 1.400.000^d (*một triệu bốn trăm nghìn đồng*), vì Nghiệp là cháu trong gia đình, số tiền này tại phiên tòa chị Vui cho Đình Công N, nên không đề cập giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Anh Đ đã nhận lại số tiền 2.000.000^d (*hai triệu đồng*) cho bị cáo N vay từ chị V, trong lời khai của anh Nguyễn Anh Đ có trong hồ sơ anh Đ không có yêu cầu gì, nên không đề nghị đề cập giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng.

- Về án phí đề nghị: Bị cáo thuộc hộ nghèo, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, do vậy đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có lời tự bào chữa, không tham gia tranh luận.

Bị hại không tham gia tranh luận

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có điều kiện sửa chữa lỗi lầm của mình

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét hành vi và các Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại gì về các hành vi và quyết định tố tụng đó. Do vậy hành vi và quyết định tố tụng trên là hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng: Trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đình Công N đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với hành vi khách quan của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện

trường, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể:

Ngày 22/5/2021, tại nhà chị Bùi Thị V, trú tại xóm SB, xã VN, huyện Đà Bắc, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, N đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 28D1 - 104.55, của chị V đang dựng tại sân nhà mang đi cầm cố nhằm mục đích lấy tiền mua ma túy, tiêu sài cá nhân, hành vi trộm cắp với giá trị tài sản được xác định tại thời điểm trộm cắp là 14.333.000đ (*mười bốn triệu ba trăm ba mươi ba đồng*) đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương và đã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Do vậy, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc truy tố bị cáo Đinh Công N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án này việc anh Đ cho bị cáo vay số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*), khi hỏi vay tiền N nói dối anh Đ là “Con ốm cần tiền đưa con đi bệnh viện” và được anh Đ đồng ý cho vay, đây là giao dịch dân sự cho vay giữa bị cáo với anh Đ. Việc bị cáo để lại chiếc xe tại nhà anh Đ là do bị cáo tự để lại làm tin, hẹn cuối giờ chiều đem trả tiền sẽ lấy xe, không có việc bị cáo đem xe chiếm đoạt được để cầm cố với anh Đ, anh Đ cũng không biết việc chiếc xe đó là do bị cáo trộm cắp được. Nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự của anh Đ trong vụ án này.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra xác định Đinh Công N phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã đến cơ quan Công an để đầu thú về hành vi phạm tội, do đó căn cứ điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự coi đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về quyết định hình phạt: Bị cáo Đinh Công N là người có đầy đủ năng lực hành vi, hiểu biết pháp luật, bị cáo ý thức được hành vi trộm cắp của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Hành vi đó cần phải được xử lý nghiêm minh, có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Do vậy, cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo và mang tính răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Xét nhân thân Bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 20/4/2021 bị Ủy ban nhân dân xã VN, huyện Đà Bắc ra Quyết định số 58A/QĐ-UBND quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 (ba) tháng, kể từ ngày 20/4/2021 với lý do Đinh Công N là đối tượng nghiện ma túy có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 22/4/2021 bị cáo tiếp tục bị Công an xã H L, huyện Đà Bắc xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 22/04/2021 bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*)

Ngày 07/05/2021, Đinh Công N đã chấp hành quyết định và nộp phạt số tiền trên tại Kho bạc Nhà nước Huyện Đà Bắc. Mặc dù đã có hai tiền sự, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản vào ngày 22/5/2021. Hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác để đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, nhưng bị cáo chưa đem đi tiêu thụ được

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quy định của Pháp luật, cần chấp nhận.

[6] Về Vật chứng của vụ án: Cơ quan tiến hành tố tụng đã trả lại chiếc xe mô tô hiệu HONDA loại xe WAVE RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 28D1-104.55, số khung 3858LY004189, số máy JA52E0085164 cho chủ sở hữu là chị Bùi Thị V là có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: không có yêu cầu bị cáo bồi thường, không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo có đơn đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo, xét thấy đề nghị của bị cáo là chính đáng, phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do vậy, bị cáo được miễn án phí là phù hợp.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Công N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đinh Công N 10 (mười) tháng tù, thời hạn từ tính từ ngày 24/5/2021

2. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Đinh Công N được miễn án phí theo quy định

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, có mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Đà Bắc;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- CQĐT, THAHS huyện Đà Bắc;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ công an huyện Đà Bắc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã VN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Xa Văn Đặng